TAND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-DS	*Triệu Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1962.

- Ông Phạm Đình V, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Số nhà 52 phố G, thị trấn S, huyện S - tỉnh H.

Bị đơn: - Ông Trịnh Hữu D, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 90 phố P, thị trấn S, huyện S - tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự đều thống nhất công nhận việc ông Trịnh Hữu D còn nợ ông Phạm Đình V và bà Trần Thị Đ số tiền là 243.000.000 *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi ba triệu đồng)*, trong đó nợ gốc là 231.000.000 VNĐ *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi mốt triệu đồng)* và tiền lãi tính trong chín tháng là 12.000.000đ VND *(mười hai triệu đồng*).

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

* Trong tháng 02 năm 2020 thì anh Trịnh Hữu D phải trả số tiền 81.000.000đ (Tám mươi mốt triệu đồng).

* Trong tháng 03 và trong tháng 04 năm 2020 thì mỗi một tháng anh Trịnh

Hữu D phải trả số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Nếu anh Trịnh Hữu D vi phạm bất kỳ hình thức cam kết trả nợ nào trên thì phải trả toàn bộ số tiền gốc còn lại và tiền lãi là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Và tiền lãi tính tiếp kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

2.3. Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Trịnh Hữu D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền phải trả nợ là 6.075.000 VNĐ *(Bằng chữ: Sáu triệu không trăm bẩy mươi lăm đồng)* Trả lại cho bà Trần Thị Đ số tiền tạm ứng án phí là: 6.075.000 VNĐ *(Bằng chữ: Sáu triệu không trăm bảy mươi lăm đồng)* theo biên lai thu số AA/2018/0003784 ngày 19/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long